JDF 1104	Certificate of Compliance with *Chứng Nhận Tuân Thủ* **Mandatory Financial Disclosures** ***Tiết lộ Tài chính Bắt buộc***

1. Court: ☐ District ☐ Juvenile
Tòa án: ☐ *Khu vực* ☐ *Vị thành niên*
Colorado County: _____
Quận thuộc Colorado:
Mailing Address: _____
Địa chỉ nhận Thư:

2. Parties to the Case:
Các bên Tham gia Vụ Việc:
Petitioner: _____
Nguyên đơn:
&
Và
Respondent: _____
(or Co-petitioner)
Bị đơn: *(hoặc Đồng nguyên đơn)*

Event Code: CC16
Mã Hồ sơ: CC16
This box is for court use only.
Ô này chỉ dành cho tòa án.

3. Filed by:
Người nộp:
Name: _____
Tên:
Mailing Address: _____
Địa chỉ nhận Thư:
City: _____ St: ____ Zip: _____
Thành phố: *Đường phố: Mã Zip:*
Phone: _____
Điện thoại:
Email: _____
Email:

4. Case Details:
Chi tiết Vụ việc:
Number: _____
Số:
Division: _____
Bộ phận:
Courtroom: _____
Phòng xét xử:

5. Background
Khái quát

I *(name)* _____ certify that I have sent the following financial documents to the other party, complying with Colorado Rule of Civil Procedure (C.R.C.P.) 16.2(e)(7).

Tôi (tên) _____ xác nhận rằng tôi đã gửi các tài liệu tài chính sau đây cho bên kia, tuân thủ theo Quy tắc Tố tụng Dân sự Colorado (C.R.C.P.) 16.2(e)(7).

Notes
Lưu ý

- Each party in the case must complete and file their own Disclosure form.
  Mỗi bên trong vụ việc phải điền và nộp biểu mẫu Công khai của mình.
- See JDF *1125 SC - Mandatory Disclosure (Form 35.1)* for more information.
  Xem JDF 1125 SC - Tiết lộ Bắt buộc (Mẫu 35.1) để biết thêm thông tin.

6. Documents Sent and Filed
Gửi và Nộp Tài liệu

I sent the following documents to the other party **and filed** them with the court:
*Tôi đã gửi các tài liệu sau cho bên kia **và nộp** cho tòa án:*

(Check all that apply)
(Chọn tất cả các mục phù hợp)

☐ a) JDF 1111 SC - Sworn Financial Statement
JDF 1111 SC - Báo cáo Tài chính có Tuyên thệ

☐ b) JDF 1111 SS – Supporting Schedule of Assets *(as needed)*
JDF 1111 SS – Bảng kê Tài sản Hỗ trợ (nếu cần)

7. Documents Sent
Gửi Tài liệu

I sent the following documents to the other party: *(Check all that apply)*
Tôi đã gửi các tài liệu sau cho bên kia: (Chọn tất cả các mục phù hợp)

*Do **not** file these with the court:*
***Không** nộp những tài liệu này cho tòa án:*

☐ a) Income Tax Returns. *(Most recent 3-years)*
Tờ khai Thuế thu nhập. (3 năm gần đây nhất)

☐ b) Personal Financial Statements. *(Last 3-years)*
Báo cáo Tài chính Cá nhân. (3 năm gần nhất)

☐ c) Business Financial Statements. *(Last 3-years)*
Báo cáo Tài chính Doanh nghiệp. (3 năm gần nhất)

☐ d) Real Estate Documents. *(Examples: appraisal, title)*
Tài liệu Bất động sản. (Ví dụ: thẩm định, quyền sở hữu)

☐ e) Personal Debt. *(Examples: loans, title, credit card statements)*
Nợ Cá nhân. (Ví dụ: khoản nợ, quyền sở hữu, sao kê thẻ tín dụng)

☐ f) Investments.
Đầu tư.

☐ g) Employment Benefits.
Quyền lợi Nhân viên.

☐ h) Retirement Plans.
Kế hoạch Nghỉ hưu.

☐ i) Bank and Financial Institution Accounts.
Tài khoản Ngân hàng và Tổ chức Tài chính.

☐ j) Income Documentation. *(Example: pay stubs)*
Chứng từ Thu nhập. (Ví dụ: phiếu lương)

☐ k) Employment and Education Related Childcare Documentation.
Tài liệu Chăm sóc Trẻ em Liên quan đến Việc làm và Giáo dục.

☐ l) Insurance Documentation.
Tài liệu Bảo hiểm.

☐ m) Extraordinary Children's Expense Documentation.
Tài liệu Chi phí Đặc Biệt cho Trẻ em.

8. Reason for Non-Disclosure
Lý do Không Tiết lộ

If I didn't check 1 or more boxes above: *(Check all that apply)*
Nếu tôi không chọn một hoặc nhiều ô bên trên: (Chọn tất cả các mục phù hợp)

☐ a) The unchecked boxes don't apply to me.
Các ô không được chọn không áp dụng đối với tôi.

☐ b) I didn't disclose that information because:
Tôi không tiết lộ thông tin đó bởi vì:

_____
_____
_____
_____
_____

9. Verified Signature
Chữ ký đã được Xác thực

I certify that, to the best of my knowledge, the disclosures I made are complete and correct as of this date.
Tôi xác nhận rằng, với hiểu biết tốt nhất của mình, những tiết lộ mà tôi đã thực hiện là đầy đủ và chính xác kể từ ngày này.

I declare under penalty of perjury under the law of Colorado that the foregoing is true and correct.
Tôi tuyên bố và xin chịu hình phạt về tội khai man theo luật của Colorado rằng những điều cung cấp trên đây là sự thật và chính xác.

Executed on the _____ day of _____, _____, at
(date) (month) (year)
Thực hiện vào ngày , , tại
(ngày) (tháng) (năm)

_____, _____.
(city or other location, and state or country)
(thành phố và địa điểm khác, và tiểu bang hoặc quốc gia)

Print Your Name: _____
Viết hoa Tên của Quý vị:

Your Signature: _____
Chữ ký của Quý vị:

Lawyer Signature: _____
(If any)
Chữ ký của Luật sư:
(Nếu có)

10. Certificate of Service
Chứng nhận Tống đạt

I certify that on *(enter date)* _____,I gave a copy of this document to the other parties by: *(select at least one)*
Tôi xác nhận rằng vào (nhập ngày) _____, tôi đã cung cấp một bản sao của tài liệu này cho các bên khác bằng cách: (chọn ít nhất một)

☐ Colorado Courts E-Filing. www.jbits.courts.state.co.us/efiling
Nộp đơn Điện tử của Tòa án Colorado. www.jbits.courts.state.co.us/efiling

☐ Email or Fax to: _____.
Gửi Email hoặc Fax đến:

☐ Regular Mail, addressed to: *(name, full address)*
Thư Thông thường, gửi đến: (tên, địa chỉ đầy đủ)

☐ Hand Delivery, to: *(name, place)*
Giao Tận Tay, đến: (tên, địa điểm)

1) _____.
2) _____.
3) _____.

Signature: _____
Chữ ký: